

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG NEW ZEALAND

BẢN TIN SỐ 14 – QUÝ 3 NĂM 2021



**THƯƠNG VỤ VIỆT NAM
TẠI NEW ZEALAND**

TRONG SÔ NÀY

Tin tức

Chính sách và quy định kinh doanh

Cơ hội giao thương

BAN BIÊN TẬP

1. Dương Phương Thảo

Tham tán Thương mại

2. Nguyễn Văn Canh

Bí thư thứ Hai



TIN TỨC

QUẢNG BÁ SẢN PHẨM VIỆT NAM TẠI NEW ZEALAND

Trong những năm gần đây, tiêu dùng sản phẩm nông sản và sản phẩm chế biến có nguồn gốc nông sản hữu cơ, xanh, sạch là xu hướng ngày càng phổ biến, lan rộng tại New Zealand; đây là phân khúc Việt Nam nên lưu ý tập trung phát triển cho thị trường New Zealand.

Nắm bắt được xu hướng này, nhiều doanh nghiệp New Zealand đã rất nhạy bén trong việc nhập khẩu hàng nông sản hữu cơ của Việt Nam để phân phối tại thị trường New Zealand.

Về phần mình, với vai trò là cơ quan đầu mối của Việt Nam trong xúc tiến thương mại song phương, Thương vụ Việt Nam tại New Zealand đã chủ động tiếp cận các doanh nghiệp nhập khẩu để giới thiệu, “mai mối” các công ty sản xuất, xuất khẩu các sản phẩm hữu cơ của Việt Nam. Ngoài ra, Thương vụ cũng phối hợp, hỗ trợ các doanh nghiệp nhập khẩu quảng bá sản phẩm này tới các siêu thị và người tiêu dùng tại New Zealand.

Trong tháng 7 vừa qua, để tiếp tục quảng bá nông sản hữu cơ Việt Nam, Thương vụ Việt Nam tại New Zealand đã hỗ trợ Công ty Golden Pine thực hiện trưng bày một số loại thực phẩm như bánh phở gạo lứt hữu cơ, miến hữu cơ, gạo, hạt điều, cà phê... Các doanh nghiệp xuất khẩu quan tâm có thể liên hệ với Công ty Golden Pine tại địa email info@goldenpine.co.nz.

TÌNH HÌNH KINH TẾ NEW ZEALAND

Tình hình ngăn ngừa dịch Covid-19

Ngày 17 tháng 8 năm 2021, New Zealand phát hiện ca nhiễm đầu tiên trong cộng đồng tại thành phố Auckland, sau gần 6 tháng không có ca nhiễm. Ngay khi phát hiện ca nhiễm đầu tiên, chính phủ New Zealand đã quyết định phong tỏa toàn quốc ở cấp độ cao nhất (cấp 4) ngay trong ngày (từ 23.59 ngày 17 tháng 8). Nhờ sự quyết liệt và nhanh chóng của chính phủ, các ca nhiễm ở New Zealand được kiểm soát ở mức thấp nhất.

Ngày 26 tháng 9, New Zealand ghi nhận thêm 18 ca nhiễm mới trong cộng đồng, nâng tổng số ca dương tính đang điều trị lên 225 và tổng số ca nhiễm trong đợt bùng phát dịch này lên 1.165. Tính tới ngày 26 tháng 9, tổng số ca nhiễm kể từ đầu năm 2020 là 4.183 ca, trong đó có 27 người chết (gồm 1 ca tử vong trong đợt dịch hiện tại).

Kể từ đợt bùng phát gần nhất vào ngày 17 tháng 8, hầu hết các thành phố tại New Zealand được nới lỏng biện pháp hạn chế sau 3 tuần (từ cấp độ 4 xuống cấp độ 2) do không phát hiện thêm ca nhiễm, trừ Auckland tiếp tục bị phong tỏa cấp độ 4 trong 4 tuần. Mặc dù Auckland tiếp tục phát hiện ca nhiễm, nhưng do lo ngại sức ép của doanh nghiệp và người dân, chính phủ đã quyết định hạ cấp độ giãn cách xuống mức 3 trong ít nhất 2 tuần từ ngày 21 tháng 9.

Liên quan đến chương trình tiêm vắc xin, tới nay 76% dân số New Zealand từ 12 tuổi trở lên đã tiêm mũi 1 vắc xin Pfizer, trong khi 41% dân số đã tiêm mũi 2. Tính theo tổng dân số, 68% đã tiêm mũi 1 và 34% đã tiêm mũi 2. New Zealand coi vắc xin là chiến lược quan trọng trong cuộc chiến chống Covid-19. Tuy nhiên, do chậm mua vắc xin, chương trình tiêm chủng của New Zealand bị chỉ trích là quá chậm, và chỉ mới tăng tốc từ đầu tháng 9. Ngoài ra, chương trình tiêm chủng cũng bị chậm do tâm lý sợ vắc xin ở một bộ phận dân số. Gần đây, chính phủ New Zealand công bố mô hình dự đoán của Đại học Auckland cho thấy kể cả khi tỷ lệ tiêm vắc xin đạt tới 80% dân số từ 5 tuổi trở lên, mỗi năm vẫn sẽ có 7.000 người chết (0,14%) và 60.000 người nhập viện (1,2%).

Trước khi đợt dịch mới bùng phát, chính phủ New Zealand tuyên bố kế hoạch mở cửa biên giới từng bước từ quý 1 năm 2022 đối với một số nước có mức rủi ro lây nhiễm Covid-19 thấp. Bước đầu tiên là thử nghiệm nhập cảnh không cách ly với một số ít công dân New Zealand đã tiêm đủ vắc xin từ tháng 10 năm 2021. Tuy nhiên, với đợt bùng dịch mới nhất, hiện chưa rõ kế hoạch mở cửa của New Zealand có bị hoãn lại hay không mặc dù vào ngày 9 tháng 9 Thủ tướng New Zealand vẫn khẳng định kế hoạch trên sẽ không thay đổi. Cựu Thủ tướng John Key chỉ trích New Zealand không có kế hoạch rõ ràng về việc mở cửa biên giới.

Tình hình kinh tế New Zealand

Các chỉ số kinh tế cơ bản

DVT: NZD

GDP	\$340 tỉ
Tăng trưởng GDP năm tài chính kết thúc tháng 6/2021	5,1%
Dân số	5,1 triệu
Tỉ lệ thất nghiệp quý 2/2021	4%
Chỉ số giá tiêu dùng năm kết thúc tháng 6/2021	3,3%
Lãi suất cơ bản (OCR)	0,25%
Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa (8 tháng đầu năm 2021)	\$40,4 tỉ, tăng 3,5%
Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa (8 tháng đầu năm 2021)	\$43,5 tỉ, tăng 19,5%

Nguồn: Cục Thống kê NZ, Ngân hàng dự trữ NZ

Nền kinh tế New Zealand đã tăng trưởng vượt mọi dự đoán trong những tháng đầu năm 2021, mặc dù lĩnh vực du lịch, đào tạo gặp nhiều khó khăn trong hai năm gần đây do New Zealand đóng cửa biên giới. Tốc độ tăng trưởng GDP tăng mạnh, đạt 1,4% trong quý 1 và 2,8% quý 2 năm 2021, đưa tốc độ tăng trưởng GDP cả năm lên 5.1%. Thị trường lao động cũng phục hồi nhanh hơn dự kiến, khi tỉ lệ thất nghiệp giảm xuống chỉ còn 4% trong quý 2, mức thấp nhất kể từ năm 2008, lạm phát tăng mạnh, đạt 3,3%.

Sự tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ này chủ yếu do New Zealand đã rất thành công trong chiến lược phòng chống Covid-19, giúp các doanh nghiệp và người dân được tự do hoạt động, gần như không có sự hạn chế nào trong thời gian dài. Ngoài ra, các biện pháp kích thích kinh tế về tài khóa và tiền tệ được triển khai vào năm ngoái khi cả nước bị phong tỏa được cho là vẫn còn hiệu lực, giúp kinh tế tiếp tục tăng trưởng tốt. Hai yếu tố quan trọng này đã giúp kích cầu nội địa: chi tiêu hộ gia đình tăng vọt, ngành xây dựng bùng nổ, hoạt động giao thương của các doanh nghiệp gia tăng, kéo theo nhu cầu đầu tư và tuyển dụng. Không chỉ có các hoạt động kinh tế nội địa tăng trưởng, hoạt động xuất khẩu cũng gia tăng mạnh mẽ trong thời gian qua, đặc biệt là giá xuất khẩu với mức tăng tới 24% so với năm trước.

Tuy nhiên, đợt bùng phát dịch mới nhất vào ngày 17 tháng 8 khiến cả nước bị phong tỏa cấp độ 4 trong 3 tuần, riêng Auckland, trung tâm kinh tế của cả nước bị phong tỏa trong hơn 1 tháng ở cấp độ 4 và tiếp tục bị phong tỏa ở cấp độ 3, được cho là sẽ có tác động đến đà phát triển của nền kinh tế trong các tháng cuối năm 2021.

Ngay khi công bố biện pháp phong tỏa, chính phủ đã kịp thời tuyên bố các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và người lao động với một số điểm chính như:

- i) doanh nghiệp có thể đề nghị trợ cấp lương cho người lao động nếu doanh thu giảm, hoặc dự kiến giảm 40% so với doanh thu hiện tại;
- ii) tăng mức hỗ trợ lương lên 600 NZD/người lao động làm việc toàn thời gian và mức 359 NZD/người lao động làm việc bán thời gian;
- iii) khoản trợ cấp lương này sẽ được chính phủ thanh toán 2 tuần/lần. Theo tính toán, gói trợ cấp lương áp dụng cho khoảng 1,25 triệu người lao động, tương đương 1,5 tỉ NZD (ít hơn so với con số 1,68 triệu người lao động được hỗ trợ năm 2020).

Báo cáo Ngân sách năm 2021 cho biết chính phủ chỉ phân bổ 5,1 tỉ NZD cho Quỹ phòng chống covid-19 và phục hồi kinh tế, so với mức 62,1 tỉ NZD ban đầu. Nợ công ròng của New Zealand chiếm 31% GDP vào tháng 5 năm 2021, thấp hơn mức 33% theo dự báo; mức này được dự báo tăng lên 41,3% GDP năm 2024.

Dự báo cả năm 2021

Do các biện pháp phong tỏa trong đợt bùng phát dịch Covid-19 hiện nay, ngân hàng ANZ cho rằng tốc độ tăng trưởng GDP quý 3 sẽ giảm 6% và tăng mạnh trở lại vào quý 4 khi dịch được kiểm soát, đưa tốc độ tăng trưởng GDP cả năm 2021 lên mức 4,3%, trong khi ngân hàng Westpac dự báo GDP quý 3 giảm 5,5% và cả năm tăng 5,1%. Mặc dù GDP dự kiến tăng mạnh nhưng một số ngành sẽ tiếp tục bị ảnh hưởng nặng nề, đặc biệt là ngành du lịch, khách sạn do thiếu vắng du khách quốc tế và du khách trong nước mỗi khi đất nước bị phong tỏa; xu hướng làm việc tại nhà cũng là yếu tố khiến du lịch chịu ảnh hưởng khi lưu lượng sử dụng phương tiện giao thông công cộng giảm tới 40% so với trước Covid-19.

Theo dự báo, ngân hàng Trung ương sẽ tăng lãi suất cơ bản (OCR), hiện ở mức 0,25%, lên 0,5% vào tháng 10 và 1% vào tháng 12, sau đó tiếp tục tăng lên cho tới mức 2% vào cuối năm 2023.

KẾ HOẠCH MỞ CỬA BIÊN GIỚI

New Zealand bắt đầu đóng cửa biên giới kể từ ngày 19 tháng 3 năm 2020, sau khi có các ca nhiễm Covid-19 tại nước này. Theo đó, chỉ có công dân và thường trú nhân New Zealand được phép nhập cảnh vào nước này trong thời gian đóng cửa biên giới.

Mặc dù chiến lược này đã giúp New Zealand đạt được nhiều thành công trong công cuộc phòng chống Covid-19 (tới nay New Zealand chỉ ghi nhận hơn 4000 ca nhiễm và 27 trường hợp tử vong do vi rút SARSCOV2), nhưng ảnh hưởng của việc đóng cửa biên giới đối với nền kinh tế cũng rất lớn, đặc biệt trong các lĩnh vực du lịch và xuất khẩu giáo dục.

Trước sức ép ngày càng gia tăng của các đảng đối lập, của cộng đồng doanh nghiệp và người dân, ngày 12 tháng 8 vừa qua, chính phủ New Zealand đã công bố sơ bộ kế hoạch mở cửa nền kinh tế. Kế hoạch mở cửa có 5 điểm chính như sau:

- Đẩy nhanh tốc độ tiêm chủng vắc xin covid-19, cho phép tất cả người dân được đặt lịch tiêm vắc xin từ ngày 01 tháng 9 (theo kế hoạch trước đó, chỉ có 3/4 nhóm được phép đặt lịch tiêm vắc xin tại thời điểm tháng 9).
- Giãn thời gian tiêm giữa 2 liều vắc xin từ 3 tuần lên 6 tuần nhằm gia tăng tỉ lệ người dân được tiêm mũi 1 (do New Zealand chưa mua đủ vắc xin).
- Thực hiện chương trình mở cửa theo từng giai đoạn, bắt đầu bằng chương trình thí điểm tự cách ly tại nhà đối với một số người lao động New Zealand nhập cảnh sau khi công tác nước ngoài từ tháng 10 – tháng 12 năm 2021; thiết lập các hệ thống xét nghiệm và kiểm tra tiêm vắc xin ở biên giới.
- Kể từ quý 1 năm 2022, cho phép người dân từ các nước khác nhập cảnh, trên cơ sở phân loại rủi ro từ thấp, vừa đến cao.
- Cố gắng duy trì chiến lược tiêu diệt Covid-19 như là chiến lược tốt nhất để ngăn Covid-19 xâm nhập New Zealand và tiếp tục mở cửa nền kinh tế.

NZ YÊU CẦU NGƯỜI NƯỚC NGOÀI NHẬP CẢNH PHẢI TIÊM ĐỦ VẮC XIN

Chính phủ New Zealand mới công bố quy định về nhập cảnh đối với người nước ngoài (không phải công dân New Zealand). Theo đó, kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2021 người nước ngoài từ 17 tuổi trở lên bắt buộc phải được tiêm chủng đủ liều mới được phép nhập cảnh vào New Zealand.

Hành khách nhập cảnh vào New Zealand bắt buộc phải khai báo tình trạng tiêm vắc xin khi đặt chỗ tại khu cách ly và kiểm dịch do nhà nước quản lý, đồng thời phải xuất trình bằng chứng đã tiêm vắc xin cho hàng hàng không và cơ quan hải quan khi hạ cánh. Liều vắc xin cuối cùng phải được tiêm ít nhất 14 ngày trước khi đến New Zealand. Ngoài ra, hành khách cũng phải xuất trình kết quả xét nghiệm âm tính với Covid-19 trong vòng 72 giờ trước khi bay.

CHI TIÊU BẰNG THẺ GIẢM MẠNH DO PHONG TỎA

Các biện pháp phong tỏa được thực hiện nhằm kiểm soát đợt bùng phát dịch mới nhất từ ngày 17 tháng 8 dẫn tới việc người tiêu dùng giảm mạnh chi tiêu bằng thẻ trong tháng 8 (giảm 19,8%). Tuy vậy, mức giảm này vẫn chưa tới 1/2 mức sụt giảm trong tháng 4 năm 2020 khi New Zealand lần đầu tiên thực hiện phong tỏa (giảm 47,3%).

Mua sắm các sản phẩm tiêu hao (thực phẩm, bia, rượu...) là nhóm duy nhất có sự gia tăng trong chi tiêu bằng thẻ trong tháng 8, tăng 216 triệu NZD, tương đương 9,3%. Trong khi đó, chi tiêu bằng thẻ trong nhóm sản phẩm lâu bền như đồ nội thất, phân cứng và các loại thiết bị giảm tới 605 triệu NZD trong tháng 8, tương đương 35,5%.

DOANH THU BÁN BUÔN VÀ HÀNG SẢN XUẤT GIA TĂNG

Theo Cơ quan Thống kê NZ, doanh thu bán buôn và doanh thu (về giá trị) hàng sản xuất quý 2 tăng so với quý 1 năm 2021 lên mức lần lượt là 3% và 3,9%.

Theo đó, doanh thu bán buôn tại New Zealand có mức tăng trưởng 2 quý liên tiếp, sau khi sụt giảm vào quý 4 năm ngoái. Toàn bộ 6 ngành bán buôn đều đạt tăng trưởng, trong đó, ngành có mức tăng cao nhất là bán buôn vật liệu cơ bản, tăng 6% so với quý 1. Các vật liệu cơ bản gồm sản phẩm nông nghiệp khác, hàng hóa phân cứng, kim loại và khoáng chất, xăng dầu, gỗ. Ngành có mức tăng trưởng tiếp theo là ngành bán buôn tạp phẩm, rượu bia, thuốc lá, với mức tăng 3,8% (334 triệu NZD). Giá trị thực tế của toàn ngành bán buôn là 31 tỉ NZD trong quý 2 năm 2021, tăng 6 tỉ (24%) so với quý 2 năm 2020.

Doanh số hàng sản xuất trong quý 2 năm 2021 giảm nhẹ so với quý 1, sau khi có 3 quý tăng liên tiếp. Mức giảm 0,1% là số liệu sau khi điều chỉnh tác động giá. Tuy nhiên, doanh thu (về giá trị) vẫn tăng 3,9% so với quý 1.

DOANH SỐ BÁN LẺ TĂNG TRONG QUÝ 2

Theo Cục Thống kê New Zealand, sau khi điều chỉnh tác động của giá và mùa vụ, tổng doanh số bán lẻ tại New Zealand trong quý 2 tăng 3,3%, sau khi tăng 2,8% trong quý 1.

Hầu hết các ngành bán lẻ đều tăng trưởng trên toàn quốc. Chi tiêu cho các mặt hàng như hàng điện, điện tử, nhà kho và xe cộ là ưu tiên của người tiêu dùng trong quý 2. Hàng điện, điện tử có mức tăng doanh số cao nhất, tới 6,9%; tiếp đến là hàng thực phẩm và đồ uống, tăng 5,6%; xe cộ và phụ tùng tăng 3,1%.

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG TĂNG 20% TRONG NĂM KẾT THÚC THÁNG 7/2021

Do nhu cầu về nhà ở tăng cao, số lượng giấy phép xây nhà trong năm kết thúc tháng 7 năm 2021 tăng 20% so với năm trước, theo Cơ quan Thống kê NZ. Trong thời gian từ tháng 7/2020-7/2021, có 45.119 giấy phép xây dựng mới được phê duyệt, trong đó mức tăng cao nhất thuộc về Auckland (tăng 29%), Bay of Plenty (tăng 24%), Northland (tăng 17%).

NZ GHI NHẬN MỨC THÂM HỤT KỈ LỤC TRONG THÁNG 8

Theo Cục Thống kê New Zealand, kim ngạch nhập khẩu tăng 1,8 tỉ NZD trong tháng 8 năm 2021 so với cùng kỳ năm 2020, khiến thâm hụt thương mại tăng kỉ lục lên mức 2,1 tỉ NZD. Trong khi đó, xuất khẩu hầu như không thay đổi (giảm 42 triệu NZD).

Mức thâm hụt này được cho là lớn hơn bình thường do giá trị nhập khẩu cao, đặc biệt là nhập khẩu xe cộ tiếp tục tăng trong những tháng đầu năm. Kim ngạch nhập khẩu xe cộ, phụ tùng tăng 415 triệu NZD trong tháng 8. Các hàng hóa nhập khẩu tăng khác gồm máy móc, thiết bị cơ khí (tăng 223 triệu NZD), xăng dầu (tăng 207 triệu NZD).

TÌNH HÌNH HỘI NHẬP KINH TẾ CỦA NEW ZEALAND

New Zealand đang tiếp tục đàm phán các Hiệp định thương mại tự do (FTA) sau:

New Zealand đang tích cực thực hiện đàm phán Hiệp định thương mại tự do (FTA) với các đối tác sau:

- Hiệp định FTA UK-NZ: New Zealand và Vương quốc Anh chính thức khởi động đàm phán FTA giữa hai bên vào tháng 6 năm 2020. Vòng đàm phán thứ 5 diễn ra trực tuyến từ ngày 8-16 tháng 6 năm 2021. Hai bên đạt được một số kết quả trong vòng này như sau:

Thông nhất về cơ bản chương bình đẳng giới và thương mại. Đây là lần đầu tiên New Zealand dành 1 chương riêng về nội dung này trong một FTA.

Thông nhất về cơ bản 3 chương về mua sắm chính phủ (trừ phần mở cửa thị trường), minh bạch hóa và giải quyết tranh chấp. Một số chương khác cũng gần kết thúc như hàng hóa (trừ phần mở cửa thị trường), thực hành quản lý tốt và thương mại và dịch vụ xuyên biên giới).

Hai bên đưa ra bản chào thứ 3 về mở cửa thị trường và bản chào thứ 2 về mở cửa thị trường trong nội dung mua sắm chính phủ.

Vương quốc Anh nhất trí đưa vào hiệp định điều khoản loại trừ đối với Hiệp ước Waitangi của New Zealand và một vài điều khoản loại trừ khác nhằm bảo vệ lợi ích công cộng của hai nước.

Thảo luận 7 lời văn và 3 tài liệu tham khảo.

Đạt được các tiến bộ trong lời văn chương dịch vụ và đầu tư.

- Hiệp định FTA EU-NZ: Đàm phán FTA NZ-EU đã diễn ra được 11 phiên. Phiên thứ 11 diễn ra theo hình thức trực tuyến từ ngày 28 tháng 6 – 8 tháng 7 năm 2021. Một số điểm chính trong vòng 11 như sau:

Về mở cửa thị trường hàng hóa, EU đã gửi bản chào sửa đổi, nhưng chưa đáp ứng các yêu cầu đối với các mặt hàng xuất khẩu chính của NZ.

Về quy tắc xuất xứ, NZ tiếp tục yêu cầu EU đưa ra các quy tắc tạo thuận lợi cho thương mại và doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Hai bên tiếp tục thảo luận về Phụ lục rượu vang và rượu mạnh, trong đó có vấn đề nhãn mác.

Hai bên vẫn chưa thống nhất về danh sách các chỉ dẫn địa lý mà EU yêu cầu bảo hộ.

Về sở hữu trí tuệ, hai bên còn nhiều khác biệt, đặc biệt là về bằng sáng chế, bảo vệ dữ liệu pháp luật về dược phẩm, hóa chất trong nông nghiệp và thuốc thú y.

Về dịch vụ, nhiều đề xuất của EU được cho là vượt quá khuôn khổ chính sách hiện hành của NZ và cần tiếp tục thảo luận thêm.

Về đầu tư, hai bên tiếp tục thảo luận về bản chào mở cửa thị trường. Nhiều vấn đề lớn vẫn chưa được thống nhất.

TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU CỦA NEW ZEALAND

Theo số liệu của Cục Thống kê New Zealand, trong 8 tháng đầu năm 2021, thương mại hàng hóa hai chiều của nước này đạt gần 84 tỉ NZD, tăng 11,2%, trong đó xuất khẩu đạt 40,4 tỉ, tăng 3,5%, nhập khẩu đạt 43,5 tỉ, tăng 19,5%.

Về thị trường

Về xuất khẩu: Trong 8 tháng đầu năm, xuất khẩu của New Zealand đạt 40,4 tỉ NZD, tăng 3,5% so với cùng kỳ năm 2020. Mức tăng trưởng xuất khẩu tương đối thấp do xuất khẩu sang các thị trường lớn giảm (11/20 thị trường) hoặc tăng ở mức thấp. Trong số 20 thị trường xuất khẩu hàng đầu, chỉ có Trung Quốc và Indonesia đạt mức tăng trưởng 2 chữ số, lần lượt là 24,8% và 23,3%.

Thương mại New Zealand ngày càng thể hiện sự phụ thuộc quá mức vào thị trường Trung Quốc, khi tỉ trọng xuất khẩu sang thị trường này đạt tới 31,8% tổng xuất khẩu của New Zealand. Các thị trường xuất khẩu thứ 2 và thứ 3 là Australia và Hoa Kỳ chỉ chiếm lần lượt 11,2% và 10,5% kim ngạch xuất khẩu.

Xuất khẩu sang ASEAN đạt 4,1 tỉ NZD, tăng 1,5%, tăng ở các thị trường Indonesia (892 triệu NZD, tăng 23,3%), Singapore (735,4 triệu, tăng 5,7%), Thái Lan (718,1 triệu, tăng 4%), Lào (851.000, tăng 18,4%); giảm ở các thị trường còn lại: Malaysia (667,2 triệu, giảm 11,6%), Việt Nam (568,2 triệu, giảm 1,3%), Philipin (457,1 triệu, giảm 15%), Campuchia (10,4 triệu, giảm 2,6%), Brunei (3,8 triệu, giảm 3,8%), Myanmar (36,7 triệu, giảm 3%).

Về nhập khẩu: Nhập khẩu trong 8 tháng đầu năm tăng 19,5% so với cùng kỳ năm 2020, do nhập khẩu từ 21/25 thị trường chính tăng. Các thị trường xuất khẩu hàng đầu vào New Zealand gồm: Trung Quốc, 10 tỉ NZD, chiếm 23% thị phần, tăng 25,7% so với cùng kỳ năm 2020; Australia, 4,97 tỉ, chiếm 11,4% thị phần, tăng 13,1%; Hoa Kỳ, 3,8 tỉ, chiếm 8,7% thị phần, tăng 5,1%; Nhật Bản, 2,8 tỉ, chiếm 6,5% thị phần, tăng 42,6%; Đức, 2,2 tỉ, chiếm 5% thị phần, tăng 24,2%.

Nhập khẩu từ ASEAN đạt 6 tỉ NZD, tăng 22,7%, tăng từ các thị trường Thái Lan (1,99 tỉ, tăng 41,4%), Malaysia (1,1 tỉ, tăng 8,8%), Indonesia (889 triệu, tăng 39,1%), Việt Nam (804 triệu, tăng 28,9%), Philipin (99,5 triệu, tăng 27,7%), Brunei (76,9 triệu, tăng 56,3%); giảm từ các thị trường Singapore (1,1 tỉ, giảm 2,6%), Myanmar (7,5 triệu, giảm 6,1%), Lào (2,5 triệu, giảm 22,2%).

Về mặt hàng

Về xuất khẩu: Trong 8 tháng đầu năm, xuất khẩu của New Zealand tăng 3,5%. Một số mặt hàng xuất khẩu hàng đầu tăng gồm: bơ, sữa (chiếm 27% tỉ trọng xuất khẩu, tăng 1,7%), thịt và nội tạng (chiếm 15%, tăng 2,6%), gỗ và sản phẩm gỗ (chiếm 9,6%, tăng 38,6%).

Một số mặt hàng xuất khẩu hàng đầu giảm gồm: trái cây, hạt (chiếm 8%, giảm 1,8%), đồ uống (chiếm 3,5%, giảm 4,3%), chế phẩm ngũ cốc (chiếm 3,3%, giảm 20,4%), chế phẩm ăn được khác (chiếm 1,7%, giảm 17,1%).

Về nhập khẩu: Trong 8 tháng đầu năm, nhập khẩu của New Zealand tăng 19,5%, do các mặt hàng nhập khẩu hàng đầu đều tăng như: xe cộ (chiếm 15% tỉ trọng nhập khẩu, tăng 75,7%), máy móc, thiết bị cơ khí (chiếm 14%, tăng 14,6%), máy móc, thiết bị điện (chiếm 9%, tăng 16,9%), xăng dầu (chiếm 8%, tăng 8,3%), hàng dệt, may (chiếm 5%, tăng 17,1%), nhựa (chiếm 4%, tăng 24%).

Một số mặt hàng giảm chỉ chiếm tỉ trọng rất nhỏ trong cơ cấu nhập khẩu của NZ như sản phẩm hóa chất (chiếm 1%, giảm 1,6%), chế phẩm ngũ cốc (chiếm 1%, giảm 7,3%), hóa chất vô cơ (chiếm 1%, giảm 3,1%), hóa chất hữu cơ (chiếm 1%, giảm 9,5%).

Dự báo tình hình nhập khẩu năm 2021

Do kinh tế New Zealand hồi phục tốt, thị trường xây dựng bùng nổ, chi tiêu dùng của người dân tăng do tiết kiệm chi tiêu vào du lịch, do vậy nhu cầu nhập khẩu của New Zealand tăng vọt trong thời gian vừa qua.

Mặc dù New Zealand đang phải tiếp tục chống dịch Covid-19 trong đợt bùng phát mới nhất, tuy nhiên, với các biện pháp kiểm soát dịch hiệu quả trong thời gian ngắn, theo đánh giá, nhu cầu nhập khẩu sẽ tiếp tục theo xu hướng hiện tại, tập trung vào hàng hóa điện tử, máy móc, xăng dầu, hàng dệt, may, nội thất.

THƯƠNG MẠI VIỆT NAM - NEW ZEALAND

Theo số liệu của Cục Thống kê New Zealand, kim ngạch hai chiều Việt Nam – New Zealand trong 8 tháng đầu năm đạt 1,37 tỉ NZD, tăng 14,4%; trong đó, New Zealand xuất khẩu sang Việt Nam đạt 568,2 triệu NZD, giảm 1,3%; Việt Nam xuất khẩu sang New Zealand đạt 804,1 triệu NZD, tăng 28,9%, xuất siêu 236 triệu NZD.

Việt Nam đối tác thương mại lớn thứ 14 của New Zealand, cả về xuất khẩu lẫn nhập khẩu.

a) Xuất khẩu của Việt Nam sang New Zealand

DVT: 1.000 NZD

TT	Mặt hàng	8T/20	8T/21	Tăng/giảm	Thị phần	Tỉ trọng
	Tổng xuất khẩu	623,956	804,132	28.9%	1.8%	100%
1	85 máy móc, thiết bị điện tử (điện thoại, màn hình, cầu dao, loa, đài, biến thế...)	274,014	345,064	25.9%	9.0%	42.9%
2	64 giày, dép	55,178	80,223	45.4%	26.4%	10.0%
3	50-63 hàng dệt, may	48,645	64,197	32.0%	3.2%	8.0%
4	94 đồ nội thất	32,111	49,800	55.1%	5.1%	6.2%
5	84 máy móc, thiết bị cơ khí (máy vi tính, máy in, tủ lạnh, máy giặt v.v.)	34,662	47,251	36.3%	0.8%	5.9%
6	34 chế phẩm giặt, làm sạch	15,836	20,329	28.4%	7.2%	2.5%
7	39 nhựa và sản phẩm nhựa	15,160	19,927	31.4%	1.1%	2.5%
8	080132 hạt điều bóc vỏ	18,073	15,627	-13.5%	96.4%	1.9%
9	90 thiết bị y tế	11,997	15,480	29.0%	1.0%	1.9%
10	03 thủy sản	10,218	12,467	22.0%	10.4%	1.6%
11	40 cao su và sản phẩm cao su	6,083	11,089	82.3%	1.9%	1.4%
12	95 đồ chơi	6,051	10,110	67.1%	2.0%	1.3%

13	89 tàu thuyền	-	9,390	100.0%	9.2%	1.2%
14	42 đồ da	7,296	9,180	25.8%	5.2%	1.1%
15	16 chế phẩm thủy sản	4,786	7,000	46.3%	5.6%	0.9%
16	09 cà phê, trà, gia vị	5,166	6,329	22.5%	5.3%	0.8%
17	48 giấy, bì	7,695	6,027	-21.7%	0.9%	0.7%
18	1006 gạo	6,114	6,006	-1.8%	13.1%	0.7%
19	82 dụng cụ, bộ đồ ăn	4,869	5,667	16.4%	2.6%	0.7%
20	87 xe cộ	3,180	5,430	70.8%	0.1%	0.7%
21	25 xi măng	8,052	4,413	-45.2%	2.4%	0.5%
22	72-73 sắt, thép	1,932	4,273	121.2%	0.3%	0.5%
23	37 vật liệu ảnh	4,944	3,809	-23.0%	11.5%	0.5%
24	96 sản phẩm chế tạo khác	3,825	3,412	-10.8%	1.9%	0.4%
25	69 sản phẩm gốm, sứ	3,359	3,210	-4.4%	1.9%	0.4%

Nguồn: Cục Thống kê New Zealand

Xuất khẩu hàng hóa Việt Nam sang New Zealand trong 8 tháng đầu năm tiếp tục tăng mạnh, với tốc độ tăng trưởng tới 28,9% và đại đa số các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu đạt mức tăng trưởng cao. Hàng hóa Việt Nam chiếm 1,8% thị phần.

Xét về tỉ trọng, các mặt hàng xuất khẩu hàng đầu của Việt Nam vào New Zealand gồm: máy móc, thiết bị điện tử (42,9%), giày, dép (10%), hàng dệt, may (8%), đồ nội thất (6,2%), máy móc, thiết bị cơ khí (5,9%), chế phẩm giặt, làm sạch (2,5%), nhựa và sản phẩm nhựa (2,5%), hạt điều (1,9%), thiết bị y tế (1,9%), thủy sản (1,6%).

Về thị phần, các mặt hàng lớn nhất gồm: hạt điều (96,4%), giày, dép (26,4%), gạo (13,1%), vật liệu ảnh (11,5%), thủy sản (10,4%).

Các mặt hàng có tốc độ tăng trưởng hàng đầu gồm: sắt, thép (121,2%), tàu thuyền (100%), chủ yếu do tàu thuyền là sản phẩm mùa vụ, không thường xuyên, cao su (82,3%), xe cộ (70,8%), đồ chơi (67,1%), đồ nội thất (55,1%), chế phẩm thủy sản (46,3%), giày, dép (45,4%).

b) Việt Nam nhập khẩu từ New Zealand

Kim ngạch xuất khẩu của New Zealand sang Việt Nam trong 8 tháng đầu năm 2021 đạt 568,2 triệu NZD, giảm 1%.

ĐVT: 1.000 NZD

TT	Mặt hàng	8T/20	8T/21	Tỷ trọng	Tăng trưởng
	Tổng nhập khẩu	575,651	568,166	100%	-1%
1	04 bơ, sữa	294,014	282,378	50%	-4%
2	08 trái cây, hạt	107,540	106,190	19%	-1%
3	44 gỗ và sản phẩm gỗ	55,558	54,330	10%	-2%

4	21 các loại chế phẩm ăn được	35,981	32,098	6%	-11%
5	90 thiết bị y tế	1,031	16,369	3%	1488%
6	03 thủy sản	23,815	15,830	3%	-34%
7	76 nhôm và sản phẩm nhôm	219	8,728	2%	3885%
8	48 giấy và bìa các tông	7,860	7,615	1%	-3%
9	19 chế phẩm từ ngũ cốc, bột, tinh bột, sữa	4,104	6,596	1%	61%
10	72-73 sắt, thép	12,525	4,879	1%	-61%

Nguồn: Cục Thống kê New Zealand

Xét về tỉ trọng, bơ, sữa vẫn là mặt hàng xuất khẩu chủ chốt của New Zealand sang Việt Nam, với 50% tổng kim ngạch xuất khẩu, mặc dù có kim ngạch giảm 4% so với cùng kỳ năm trước. Các mặt hàng xuất khẩu chính khác gồm trái cây, hạt (19%), gỗ và sản phẩm gỗ (10%), các chế phẩm ăn được (6%).

Xét theo tốc độ tăng trưởng, nhôm và sản phẩm nhôm và thiết bị y tế có tốc độ tăng trưởng 4 chữ số, 3885% và 1488%, chủ yếu do cùng kỳ năm trước Việt Nam nhập khẩu số lượng rất thấp. Chế phẩm từ ngũ cốc, sữa tăng 61%, trong khi các mặt hàng chính khác có kim ngạch nhập khẩu giảm.

CHÍNH SÁCH VÀ QUY ĐỊNH

TIÊU CHUẨN VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT

Cơ quan Tiêu chuẩn New Zealand (Standards New Zealand) là tổ chức chịu trách nhiệm xây dựng, ban hành và bán tiêu chuẩn tại New Zealand. Cơ quan này cũng đại diện New Zealand tại Tổ chức Tiêu chuẩn hóa Quốc tế (ISO) và Ủy ban Kỹ thuật điện Quốc tế (IEC).

Hầu hết các tiêu chuẩn tại New Zealand được xây dựng chung với Australia và có tính tự nguyện. Các tiêu chuẩn này chỉ trở nên bắt buộc khi được trích dẫn trong các văn bản pháp luật. Độc giả quan tâm có thể tra cứu các tiêu chuẩn bắt buộc của New Zealand đăng tải trên trang web của Cơ quan Tiêu chuẩn New Zealand tại đây.

Trong quá trình xây dựng tiêu chuẩn, Cơ quan Tiêu chuẩn New Zealand đều lấy ý kiến tham vấn công chúng theo quy định tại Hiệp định Hàng rào kỹ thuật đối với thương mại (TBT) của Tổ chức Thương mại Thế giới. Các tổ chức, cá nhân quan tâm có thể đóng góp ý kiến (thông thường trong thời gian 8 tuần) đối với các dự thảo tiêu chuẩn tại website của Cơ quan Tiêu chuẩn New Zealand (standards.govt.nz). Công chúng, tổ chức, doanh nghiệp quan tâm có thể tải miễn phí dự thảo tiêu chuẩn trong thời gian tham vấn.

Quy định và tiêu chuẩn về an toàn sản phẩm

Các quy định về an toàn sản phẩm đặt ra tiêu chuẩn về an toàn sản phẩm mà các nhà cung cấp một số sản phẩm phải tuân thủ. Các quy định và tiêu chuẩn này nhằm ngăn ngừa và giảm thiểu nguy cơ xảy ra tai nạn và thương tích khi sử dụng sản phẩm.

Các quy định và tiêu chuẩn về an toàn sản phẩm áp dụng đối với: xe tập đi cho trẻ em; quần áo ngủ trẻ em; đồ chơi trẻ em; bật lửa; cũi trẻ em; xe đạp.

Tiêu chuẩn an toàn sản phẩm có thể có các nội dung như: bản chất của sản phẩm - ví dụ: thành phần, nội dung, sản xuất, thiết kế, xây dựng, hoàn thiện hoặc đóng gói; các thử nghiệm mà sản phẩm phải trải qua trong và / hoặc sau khi sản xuất; hình thức và nội dung của nhãn mác, các cảnh báo hoặc hướng dẫn sử dụng sản phẩm.

Việc cung cấp các sản phẩm không phù hợp tiêu chuẩn an toàn sản phẩm hiện hành là hành vi bất hợp pháp, vi phạm Luật Giao dịch Công bằng.

Các quy định an toàn sản phẩm hiện hành đặt ra tiêu chuẩn an toàn sản phẩm, theo đó các sản phẩm bán ra thị trường phải tuân thủ toàn bộ hoặc một phần của một tiêu chuẩn an toàn chính thức nào đó do Cơ quan Tiêu chuẩn New Zealand hoặc các cơ quan tương đương ở nước ngoài xây dựng. Vì vậy, các tiêu chuẩn an toàn sản phẩm quy định trong các văn bản pháp luật không phải lúc nào cũng giống các tiêu chuẩn an toàn chính thức.

Xác định tiêu chuẩn phải tuân thủ

Tiêu chuẩn được sửa đổi định kỳ nhưng nghĩa vụ pháp lý của doanh nghiệp không thay đổi cho đến khi các quy định liên quan được sửa đổi có tham chiếu đến tiêu chuẩn được sửa đổi đó. Việc sửa đổi tiêu chuẩn và quy định có thể không xảy ra cùng một lúc. Đôi khi, các quy định pháp luật vẫn yêu cầu doanh nghiệp phải tuân thủ một tiêu chuẩn cũ khác với tiêu chuẩn gần đây nhất.

Do vậy, doanh nghiệp cần nắm được họ phải tuân theo tiêu chuẩn nào (hoặc một phần của tiêu chuẩn nào) bằng cách kiểm tra các quy định trên trang website về Pháp luật New Zealand.

Tuy nhiên, theo khuyến cáo của Ủy ban Thương mại New Zealand, các doanh nghiệp nên tham khảo tiêu chuẩn mới nhất để bổ sung các biện pháp bảo vệ an toàn sản phẩm, ngay cả khi quy định hiện hành không yêu cầu.

Việc cung cấp hoặc bán các sản phẩm không đáp ứng các quy định an toàn sản phẩm là bất hợp pháp và có thể bị truy tố.

CƠ HỘI GIAO THƯƠNG

Thương vụ Việt Nam tại New Zealand thường xuyên nhận được đề nghị kết nối với các doanh nghiệp xuất khẩu nông sản của New Zealand, do vậy, trong số này, Thương vụ xin giới thiệu một số công ty New Zealand hoạt động trong lĩnh vực xuất khẩu nông sản để các doanh nghiệp Việt Nam quan tâm liên hệ.

CÔNG TY JP EXPORTS

Công ty JP Exports chuyên xuất khẩu các hàng hóa nông sản như Táo, kiwi, blueberry, hành tây, hồng. Các doanh nghiệp Việt Nam quan tâm có thể liên hệ với công ty JP Exports theo địa chỉ sau:

Ms Jacqui Wong, Global Trading Manager

Email: jacqui@jpexports.co.nz

CÔNG TY FRESH SOLUTIONS

Công ty Fresh Solutions chuyên xuất khẩu các loại táo.

Thông tin liên hệ:

Ms Marie Nelmes, Director

Email: marie@freshsolutionsgroup.co.nz

CÔNG TY T&G

Công ty T&G chuyên sản xuất, đóng gói, xuất khẩu các loại táo.

Thông tin liên hệ:

Rachel Stotter, Director International Sales

Email: info@tandg.global

THƯƠNG VỤ VIỆT NAM TẠI NEW ZEALAND

ĐT/Fax: + 64 4 8033 775

Email: nz@moit.gov.vn

Địa chỉ: Level 2, 90- 92 Dixon Street, Te Aro

Hòm thư: PO Box 11095, Manners Street, Wellington 6142